

Số: 3185 /TCT-PCCS

V/v: chính sách thuế giá trị
gia tăng

Hà nội, ngày 14 tháng 9 năm 2005

Kính gửi: Báo diễn đàn doanh nghiệp.

Tổng cục thuế nhận được công văn số 186/200/DĐDN ngày 12/9/2005 của Báo diễn đàn doanh nghiệp về việc đề nghị hướng dẫn chính sách thuế GTGT một số nghiệp vụ kinh doanh của Công ty TNHH Cargill; Về việc này, Tổng cục thuế có ý kiến như sau:

1. Thuế GTGT đối với gà giống:

Tại điểm 1, mục II, phần A Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT quy định: "Sản phẩm giống vật nuôi, cây trồng thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT là sản phẩm do các cơ sở nhập khẩu, kinh doanh thương mại có giấy đăng ký kinh doanh giống vật nuôi, cây trồng do cơ quan quản lý nhà nước cấp. Đối với sản phẩm là giống vật nuôi, cây trồng thuộc loại nhà nước ban hành tiêu chuẩn, chất lượng phải đáp ứng các điều kiện do nhà nước quy định", và tại Điều 4 Quyết định số 34/2001/QĐ BNN/VP ngày 30/3/2001 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về điều kiện kinh doanh giống cây trồng, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi quy định "Tổ chức, cá nhân khi làm hồ sơ đăng ký kinh doanh phải có đủ điều kiện quy định tại Điều 1 (giống cây trồng), tại Điều 2 (giống vật nuôi), tại Điều 3 (thức ăn chăn nuôi) bản quy định này, tiến hành kê khai và cam kết với phòng đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật"

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty TNHH Cargill Việt nam được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền cấp trong đó ghi rõ ngành, nghề được kinh doanh thương mại giống vật nuôi (gà giống) thì sản phẩm gà giống do Công ty bán ra tại chi nhánh Hà nội không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT và sản phẩm là giống vật nuôi (gà giống) đó phải thoả mãn các điều kiện quy định tại Điều 2 Quyết định số 34/2001/QĐ BNN/VP ngày 30/3/2001 nêu trên của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Thuế giá trị gia tăng đối với việc điều chỉnh giảm giá hàng bán:

Tại điểm 5.5 mục IV phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia

tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT; quy định: “hàng hoá, dịch vụ có giảm giá ghi trên hoá đơn phải ghi rõ: tỷ lệ % hoặc mức giảm giá, giá bán chưa có thuế GTGT (giá bán đã giảm giá), thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế GTGT.

Nếu việc giảm giá áp dụng căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hoá, dịch vụ thực tế mua đạt mức nhất định thì số tiền giảm giá của hàng hoá đã bán được tính điều chỉnh trên hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trên hoá đơn phải ghi rõ số hoá đơn và số tiền được giảm giá”.

Căn cứ quy định trên, khi khách hàng đạt được số lượng, doanh số hàng hoá theo chính sách khuyến mại của Công ty thì việc giảm giá được thực hiện bằng cách ghi rõ số tiền giảm giá trên hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ của lần cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trong đó ghi cụ thể điều chỉnh giảm giá cho những hoá đơn nào (số ký hiệu, ngày, tháng của hoá đơn).

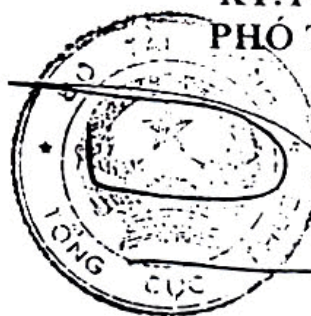
3. Về việc kê khai khấu trừ thuế GTGT tại chi nhánh Hà nội: Ngày 6/9/2005 Tổng cục thuế đã có công văn số 3056/TCT-DNNN (bản phô tô kèm theo), đề nghị Công ty làm việc với Cục thuế tỉnh Đồng nai và Cục thuế thành phố Hà nội để được xử lý.

Tổng cục thuế thông báo để Báo diễn đàn doanh nghiệp được biết và thông tin đến doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty TNHH Cargill Việt nam;
- Lưu: VT, PCCS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương